

Chương III – CON NGƯỜI, DÂN SỐ VÀ MÔI TRƯỜNG

A – BÀI TẬP CÓ LỜI GIẢI

Bài 1. Con người đã tác động tới môi trường qua các thời kì phát triển của xã hội như thế nào ?

■ Lời giải

Từ khi xuất hiện cho đến nay, con người luôn tác động trực tiếp tới môi trường tự nhiên và làm biến đổi môi trường tự nhiên. Tuy nhiên, tuỳ từng thời kì và tương ứng với mức độ phát triển kinh tế – xã hội mà con người tác động tới môi trường tự nhiên có khác nhau về tính chất và quy mô.

Tác động của con người tới môi trường tự nhiên được xem xét trong 3 thời kì :

– Thời kì nguyên thuỷ :

+ Con người hoà đồng với thiên nhiên. Con người đã thừa hưởng các sản phẩm của tự nhiên bằng cách hái lượm và săn bắt động vật hoang dã.

+ Con người đã biết dùng lửa để nấu nướng thức ăn, sưởi ấm, xua đuổi và đồn bắt muông thú. Tác động đáng kể của các hoạt động này tới môi trường tự nhiên là đã làm cháy nhiều cánh rừng rộng lớn.

– Thời kì xã hội nông nghiệp :

+ Con người vẫn tiếp tục săn bắt động vật hoang dã nhưng đã biết trồng cây lương thực và biết chăn nuôi.

+ Con người đã chặt phá nhiều cánh rừng tự nhiên lấy đất trồng trọt, chăn nuôi và định cư. Do đó, đã làm mất đi nhiều cánh rừng rộng lớn, làm cho nhiều vùng đất bị khô cằn và suy giảm độ màu mỡ. Tuy vậy, hoạt động sản xuất nông nghiệp trong thời kì này đã tạo ra được nhiều giống vật nuôi, cây trồng phù hợp với lợi ích của con người và cũng từ đó đã tạo ra hệ sinh thái trồng trọt.

– Thời kì xã hội công nghiệp :

+ Con người đã chuyển từ sản xuất thủ công sang sản xuất công nghiệp với việc áp dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghiệp khai khoáng phát triển và nền sản xuất nông nghiệp dần được cơ giới hoá...

+ Đồng thời với việc phát triển sản xuất, quá trình đô thị hoá ngày càng gia tăng. Do đó, con người cũng cần đất đai và đã làm mất đi nhiều cánh rừng rộng lớn và đất đai trồng trọt. Sự chuyển biến này đã tác động không nhỏ tới môi trường : làm giảm sút độ đa dạng sinh học, gây ô nhiễm môi trường, làm kiệt quệ tài nguyên

thiên nhiên... Tuy vậy, do nhận thức về vai trò của môi trường đối với cuộc sống con người, nên trong thời kì này, con người đã và đang có nhiều hoạt động bảo vệ môi trường, khống chế dịch bệnh và tạo nhiều giống vật nuôi, cây trồng có năng suất cao và phẩm chất tốt...

Bài 2. Tác động của con người tới môi trường tự nhiên là gì ?

■ Lời giải

– Làm suy thoái môi trường tự nhiên :

Từ khi xuất hiện trên Trái Đất, con người có nhiều hoạt động tác động tới môi trường tự nhiên hằng ngày hằng giờ như săn bắt động vật hoang dã, chặt phá rừng lấy đất trồng trọt, lấy gỗ, lấy đất để phát triển đô thị, xây dựng nhà máy... khai thác khoáng sản... và chiến tranh. Các hoạt động này đã tác động mạnh mẽ tới môi trường tự nhiên, làm suy thoái môi trường tự nhiên : mất nhiều loài sinh vật, mất nhiều cánh rừng tự nhiên, mất nơi sinh sống của nhiều loài động vật, gây ô nhiễm môi trường, hạn hán, lũ lụt, xói mòn... và dẫn tới mất cân bằng sinh thái nghiêm trọng, thay đổi khí hậu của Trái Đất.

– Bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên :

Từ khi xuất hiện trên Trái Đất, mặc dù con người có nhiều tác động tới môi trường gây nhiều hậu quả xấu nhưng càng ngày con người càng nhận thức rõ ràng vai trò sống còn của môi trường đối với cuộc sống của chính mình nên đã có nhiều hoạt động bảo vệ và cải tạo môi trường :

+ Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường : mọi người đều phải có ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường sống của mình.

+ Hạn chế sinh đẻ để dân số không tăng quá nhanh.

+ Phục hồi và trồng rừng mới đồng thời với việc bảo vệ các cánh rừng nguyên sinh, rừng đầu nguồn.

+ Khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên (tài nguyên tái sinh và không tái sinh).

+ Kiểm soát và giảm thiểu các hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

+ Cải tạo, chọn lọc và tạo nhiều giống vật nuôi, cây trồng có năng suất cao, phẩm chất tốt.

Bài 3. Ô nhiễm môi trường là gì ? Các tác nhân gây ô nhiễm môi trường ?

■ Lời giải

– Ô nhiễm môi trường là hiện tượng môi trường tự nhiên bị biến, đồng thời các tính chất vật lí, hoá học, sinh học của môi trường bị thay đổi, gây tác hại tới đời sống con người và các sinh vật khác.

- Các tác nhân gây ô nhiễm môi trường :

Trong tự nhiên, một số hiện tượng của tự nhiên cũng gây ô nhiễm môi trường như núi lửa phun nham thạch cùng khói và bụi vào môi trường, cháy rừng, động đất, gió bão, lũ lụt và sóng thần cũng gây ra những hậu quả ảnh hưởng xấu tới môi trường. Tuy nhiên, hoạt động của con người là tác nhân chủ yếu gây ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí :

+ Ô nhiễm do các chất thải (khí cacbon ôxit, lưu huỳnh điôxit, khí cacbônic, khí nitơ điôxit... và bụi) từ hoạt động công nghiệp (sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp hoá chất...) và sinh hoạt (nấu nướng, sử dụng phương tiện giao thông có động cơ...).

+ Ô nhiễm do hóa chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm gây bệnh) và chất độc hóa học. Các chất độc hại này theo nước mưa ngấm xuống đất, chảy vào ao hồ, sông suối và một phần bốc hơi phát tán vào trong không khí.

+ Ô nhiễm do các chất phóng xạ chủ yếu từ chất thải của việc khai thác, sử dụng chất phóng xạ từ các nhà máy điện hạt nhân, nguyên tử... và các vụ thử vũ khí hạt nhân. Các chất phóng xạ này gây nhiều bệnh tật nguy hiểm cho con người và sinh vật.

+ Ô nhiễm do các chất thải rắn (túi nilon, rác thải, cao su, bông băng dùng trong y tế, sắt thép và các linh kiện điện tử phế thải...).

+ Ô nhiễm do sinh vật gây bệnh chủ yếu do các chất thải công nghiệp, sinh hoạt, xác chết của động vật... không được thu gom và xử lý hợp vệ sinh đã tạo môi trường thuận lợi cho nhiều sinh vật gây hại (giun sán ký sinh, vi khuẩn thương hàn, lỵ, tả, cúm...) phát triển.

Bài 4. Tại sao con người cần phải bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên ? Các biện pháp hạn chế ô nhiễm môi trường là gì ?

■ Lời giải

- Con người phải bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên vì đó là môi trường sống của con người. Môi trường bị ô nhiễm đã và đang làm suy giảm các hệ sinh thái, môi trường sống của con người và sinh vật, làm giảm chất lượng cuộc sống của con người.

- Các biện pháp hạn chế ô nhiễm môi trường :

+ Hạn chế ô nhiễm không khí : trồng cây gây rừng, tạo nhiều công viên cây xanh trong các khu vực dân cư nhất là trong các thành phố và thị xã để cản bụi, điều hoà

khí hậu ; tăng cường sử dụng năng lượng sạch không gây ô nhiễm như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng sóng và thuỷ triều, sử dụng các thiết bị thu lọc bụi và khí độc trước khi thải ra không khí...

+ Hạn chế ô nhiễm do sử dụng thuốc bảo vệ thực vật : hạn chế sử dụng và sử dụng hợp lí các loại phân hoá học, thuốc trừ sâu ; tăng cường trồng rau sạch, sử dụng biện pháp thiên địch để loại trừ sâu hại cây trồng ; sử dụng giống cây trồng sạch bệnh...

+ Hạn chế ô nhiễm do chất thải rắn : thu gom và xử lí hợp lí các chất thải rắn, trong đó chú ý đến việc tái sử dụng chất thải rắn làm nguyên liệu sản xuất, việc chôn lấp không gây ô nhiễm...

+ Hạn chế ô nhiễm môi trường nước : xây dựng hệ thống xử lí nước thải từ các khu công nghiệp và các khu dân cư để xử lí nước thải trước khi hoà vào dòng nước chung trong các kênh, mương, sông, suối... Việc xử lí nước thải được thực hiện thông qua hệ thống xử lí cơ học, hoá học và sinh học. Bên cạnh đó, cần cải tiến công nghệ sản xuất để hạn chế tối mức thấp nhất chất thải độc hại ra môi trường...

Như vậy, để hạn chế ô nhiễm môi trường, con người đã sử dụng nhiều biện pháp khác nhau nhưng quan trọng hơn cả là việc giáo dục ý thức của con người trong việc bảo vệ môi trường : bảo vệ môi trường là trách nhiệm của tất cả mọi người ở mọi lúc và mọi nơi.

B – BÀI TẬP TỰ TRẢ LỜI

I – BÀI TẬP

1. Bài tập tự luận

Bài 1. Con người có vai trò như thế nào trong việc bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên ?

Bài 2. Mục đích và nguyên tắc của các biện pháp bảo vệ môi trường là gì ?

Bài 3. Trong thời kì nguyên thuỷ, khi con người biết dùng lửa đã tác động tới môi trường như thế nào ?

Bài 4. Trong xã hội nông nghiệp, khi con người biết chăn nuôi, trồng trọt đã tác động tới môi trường như thế nào ?

Bài 5. Những hậu quả nghiêm trọng mà con người tác động vào môi trường tự nhiên trong xã hội công nghiệp là gì ?

Bài 6. Chọn từ hoặc cụm từ phù hợp điền vào chỗ trống (...) trong các câu sau :

- Tác động lớn nhất của con người đối với môi trường là : làm mất nhiều sinh vật, làm suy giảm các hoang dã, làm mất sinh thái.
- Con người đã và đang nỗ lực và môi trường tự nhiên.
- Mọi người đều phải có bảo vệ môi trường sống của mình.

Bài 7. Ô nhiễm môi trường là gì ? Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm môi trường là gì ?

Bài 8. Trồng cây gai rìng có tác dụng gì trong việc bảo vệ môi trường ?

Bài 9. Hậu quả của việc chặt phá rừng bừa bãi và cháy rừng là gì ?

Bài 10. Hãy nêu một số hoạt động của con người gây những hậu quả phá huỷ môi trường tự nhiên và nêu những hậu quả đó.

Bài 11. Chọn từ phù hợp điền vào chỗ trống (...) trong các câu sau :

- Hậu quả của ô nhiễm môi trường là làm ảnh hưởng đến và gây nhiều bệnh tật cho con người và sinh vật,
- Cần tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục để nâng cao và của mọi người về phòng chống ô nhiễm môi trường.
- Mỗi học sinh có góp phần bảo vệ môi trường như các thành viên khác trong cộng đồng.

Bài 12. Vì sao con người phải có trách nhiệm bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên ?

Bài 13. Vai trò của thảm thực vật trong tự nhiên là gì ?

2. Bài tập trắc nghiệm

1. Từ khi xuất hiện trên Trái Đất, con người đã tác động tới môi trường qua những thời kì nào ?
 - A. Thời kì nguyên thuỷ và thời kì xã hội nông nghiệp.
 - B. Thời kì xã hội nông nghiệp và thời kì xã hội công nghiệp.
 - C. Thời kì nguyên thuỷ và thời kì xã hội công nghiệp.
 - D. Thời kì nguyên thuỷ, thời kì xã hội nông nghiệp và thời kì xã hội công nghiệp.

2. Hoạt động nào của con người trong thời kì nguyên thuỷ có tác động chủ yếu đến môi trường tự nhiên ?
- A. Hái lượm.
 - B. Dùng lửa để làm chín thức ăn, sưởi ấm, xua đuổi và săn bắt động vật hoang dã.
 - C. Chiến tranh.
 - D. Cả B và C.
3. Con người tác động nhiều nhất tới môi trường trong thời kì nào ?
- A. Thời kì nguyên thuỷ.
 - B. Thời kì xã hội nông nghiệp.
 - C. Thời kì xã hội công nghiệp.
 - D. Cả A và B.
4. Hái lượm, săn bắt động vật hoang dã là hoạt động chủ yếu của con người trong thời kì
- A. nguyên thuỷ.
 - B. xã hội nông nghiệp.
 - C. xã hội công nghiệp.
 - D. cả A, B và C.
5. Con người biết trồng trọt và chăn nuôi gia súc được bắt đầu vào thời kì
- A. nguyên thuỷ.
 - B. xã hội nông nghiệp.
 - C. xã hội công nghiệp.
 - D. cả A, B và C.
6. Nhiều vùng rừng bị chuyển thành các khu định cư của con người và khu sản xuất nông nghiệp là hiện tượng bắt đầu diễn ra vào thời kì
- A. nguyên thuỷ.
 - B. xã hội nông nghiệp.
 - C. xã hội công nghiệp.
 - D. cả A, B, và C.
7. Điểm mốc của thời đại văn minh công nghiệp là
- A. thế kỉ XV.
 - B. thế kỉ XVI.
 - C. thế kỉ XVII.
 - D. thế kỉ XVIII.
8. Trong thời đại văn minh công nghiệp, hoạt động nào sau đây tác động đến môi trường ?
- A. Nền nông nghiệp cơ giới hoá tạo ra nhiều vùng trồng trọt lớn.
 - B. Công nghiệp khai khoáng, sản xuất hoá chất, phân bón, thuốc trừ sâu.
 - C. Quá trình đô thị hoá diễn ra mạnh mẽ.
 - D. Cả A, B và C.

9. Các giống vật nuôi, cây trồng được con người tích luỹ, lai tạo và nhân giống trong thời kì

 - A. nguyên thuỷ.
 - B. xã hội nông nghiệp.
 - C. xã hội công nghiệp.
 - D. cả B và C.

10. Tác động lớn nhất của con người làm suy thoái môi trường tự nhiên là gì ?

 - A. Phá huỷ thảm thực vật.
 - B. Tạo giống vật nuôi, cây trồng mới.
 - C. Săn bắn nhiều loài động vật.
 - D. Phục hồi và trồng rừng mới.

11. Những hoạt động nào của con người đã và đang làm suy giảm tài nguyên nước ?

 - A. Phá rừng lấy gỗ, lấy đất định cư và trồng trọt, chăn nuôi.
 - B. Sử dụng nước lãng phí.
 - C. Gây ô nhiễm môi trường nước.
 - D. Cả A, B và C.

12. Phá rừng lấy gỗ, lấy đất trồng trọt, chăn nuôi, lấy đất định cư và quá trình đô thị hoá đã dẫn tới hậu quả nào sau đây ?

 - A. Làm mất đi nhiều loài sinh vật, mất nơi ở của động vật.
 - B. Gây ô nhiễm môi trường, mất cân bằng sinh thái, thay đổi khí hậu.
 - C. Làm nguồn nước bị cạn kiệt, gây xói mòn, thoái hóa đất, gây lũ lụt...
 - D. Cả A, B và C

13. Nguyên nhân chủ yếu làm mất cân bằng sinh thái là do

 - A. vật ăn thịt lấy động vật khác làm thức ăn và động vật lấy thực vật làm thức ăn.
 - B. hoạt động của núi lửa.
 - C. hoạt động của con người.
 - D. cả A và B.

14. Lợi ích của trồng cây gây rừng là gì ?

 - A. Phục hồi thảm thực vật – lá phổi của Trái Đất.
 - B. Tái tạo chỗ ở cho nhiều loài động vật.
 - C. Chống hạn hán, lũ lụt, chống xói mòn đất ; phục hồi nguồn nước ngầm.
 - D. Cả A, B và C.

15. Điền từ hoặc cụm từ phù hợp vào chỗ trống (...) trong câu sau :
Tác động lớn nhất của con người tới môi trường tự nhiên là
A. phá huỷ thảm thực vật. B. săn bắt động vật.
C. hái lượm. D. lai tạo giống vật nuôi, cây trồng.

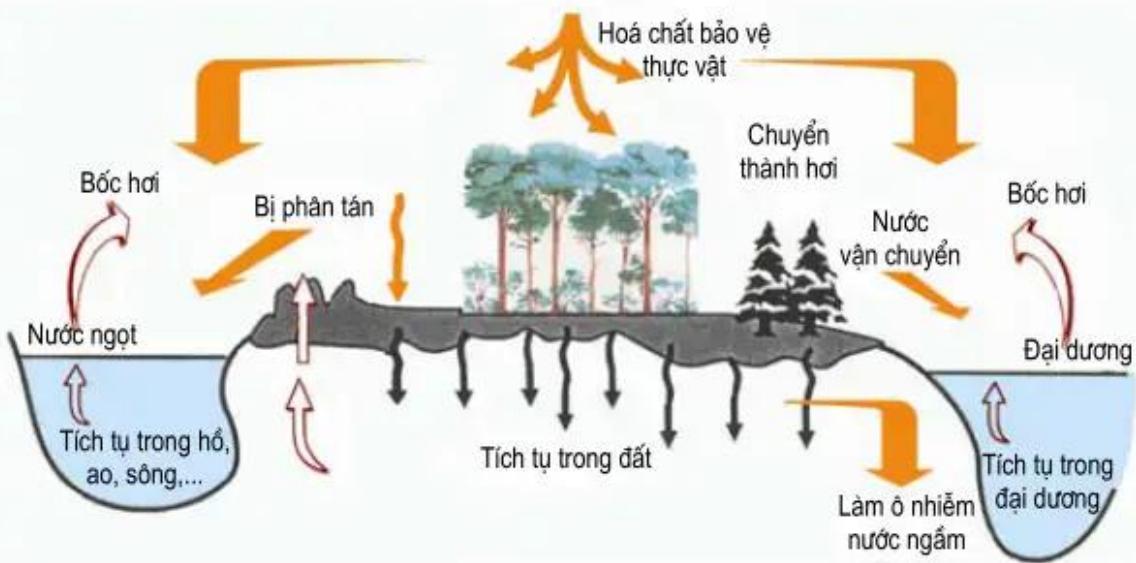
16. Câu nào sai trong các câu sau ?
A. Con người đã và đang nỗ lực bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên để phát triển bền vững.
B. Trồng cây, gây rừng là một trong những biện pháp hữu hiệu để phục hồi thảm thực vật.
C. Hiện nay, việc săn bắt động vật không có ảnh hưởng gì đến đa dạng sinh học.
D. Mọi người đều phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường sống của mình.

17. Nhận xét câu sau đây :
Nhiều hoạt động của con người đã tác động tới môi trường tự nhiên, gây ô nhiễm môi trường và làm suy thoái môi trường.
A. Đúng. B. Sai.
C. Không đúng và cũng không sai. D. Không có ý kiến gì.

18. Hãy ghép nội dung ở cột A với cột B sao cho đúng và ghi kết quả ghép (kí hiệu) vào cột C.

Thời kỳ phát triển xã hội (A)	Tác động của con người tới môi trường (B)	Kết quả ghép (C)
1. Nguyên thuỷ	a) Phá rừng lấy đất trồng trọt và chăn thả gia súc. b) Phát triển công nghiệp khai khoáng, công nghiệp hoá chất...	1.....
2. Xã hội nông nghiệp	c) Săn bắt động vật và hái lượm. d) Lấy đất rừng để định cư và sản xuất nông nghiệp.	2.....
3. Xã hội công nghiệp	e) Quá trình đô thị hoá diễn ra nhanh và dân số cũng gia tăng nhanh. g) Dùng lửa làm chín thức ăn, xua đuổi và săn bắt động vật.	3.....

- 19.** Ô nhiễm môi trường là hiện tượng nào sau đây ?
- A. Hiện tượng môi trường tự nhiên bị biến, đồng thời các tính chất vật lí, hoá học và sinh học của môi trường bị thay đổi.
 - B. Hiện tượng con người dùng lửa để nấu chín thức ăn và săn bắt động vật đã gây cháy rừng.
 - C. Hiện tượng con người lấy đất rừng để định cư và chăn nuôi, trồng trọt.
 - D. Hiện tượng vật dữ săn đuổi con mồi để làm thức ăn.
- 20.** Các tác nhân gây ô nhiễm môi trường là
- A. các chất khí thải từ hoạt động công nghiệp và sinh hoạt.
 - B. chất độc hoá học và hoá chất bảo vệ thực vật.
 - C. chất phóng xạ và các chất thải rắn.
 - D. cả A, B và C.
- 21.** Các chất CO, CO₂, SO₂, NO₂ là
- A. các chất thải rắn gây ô nhiễm môi trường.
 - B. các chất thải lỏng gây ô nhiễm môi trường.
 - C. các chất thải khí gây ô nhiễm môi trường.
 - D. các chất bảo vệ thực vật gây ô nhiễm môi trường.
- 22.** Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí là gì ?
- A. Cháy rừng.
 - B. Thải khói, khí độc từ các nhà máy ra không khí.
 - C. Sử dụng phương tiện giao thông và đun nấu trong gia đình.
 - D. Cả A, B và C.
- 23.** Hiện tượng tự nhiên gây ô nhiễm không khí là
- A. cháy rừng.
 - B. núi lửa.
 - C. sự phân huỷ xác động, thực vật.
 - D. cả A, B và C.
- 24.** Quan sát hình vẽ sau và cho biết : các chất bảo vệ thực vật và chất độc hoá học thường được tích tụ trong môi trường nào ?



- A. Môi trường không khí, môi trường nước.
 B. Môi trường đất, môi trường sinh vật.
 C. Chỉ môi trường đất, môi trường nước.
 D. Cả A và B.
25. Nguồn gây ô nhiễm phóng xạ từ đâu ?
 A. Chất thải từ các công trường khai thác chất phóng xạ.
 B. Chất thải từ các nhà máy điện nguyên tử, hạt nhân hoặc các chất phóng xạ bị rò rỉ từ các nhà máy này.
 C. Hậu quả các vụ thử vũ khí hạt nhân và vũ khí nguyên tử.
 D. Cả A, B và C.
26. Chất thải rắn gây ô nhiễm môi trường có nguồn gốc từ các hoạt động nào sau đây của con người ?
 A. Sản xuất công nghiệp và nông nghiệp.
 B. Sinh hoạt hằng ngày.
 C. Hoạt động y tế (bong, băng, kim tiêm... đã dùng).
 D. Cả A, B và C.
27. Nguyên nhân chủ yếu của ô nhiễm do sinh vật gây bệnh là gì ?
 A. Không thu gom và xử lí các chất thải như phân, rác, xác chết động vật tạo môi trường thuận lợi cho sinh vật gây bệnh phát triển.
 B. Không xử lí nước thải sinh hoạt từ các khu dân cư và từ các bệnh viện trước khi đưa vào hệ thống thoát nước chung.



- A. Dùng thuốc khi bị nhiễm giun sán.
 - B. Giữ gìn vệ sinh môi trường trong sạch.
 - C. Giữ gìn vệ sinh ăn uống.
 - D. Cả B và C.
32. Nguyên nhân gây ngộ độc thuốc bảo vệ thực vật sau khi ăn rau quả là
- A. người trồng rau đã sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng cách.
 - B. người trồng rau đã sử dụng thuốc bảo vệ thực vật quá liều lượng.
 - C. người ăn rau không thực hiện tốt việc “ăn sạch”.
 - D. Cả A, B và C.
33. Để hạn chế ô nhiễm không khí cần phải
- A. trồng cây gây rừng, bảo tồn và duy trì các rừng đặc chủng, rừng dâu nguồn, các khu sinh thái...
 - B. lắp đặt các thiết bị lọc khí thải từ các nhà máy, thu gom và xử lý rác đúng quy cách
 - C. tăng cường sử dụng năng lượng sạch : mặt trời, gió, sóng biển...
 - D. cả A, B và C.
34. Để hạn chế ô nhiễm môi trường nước cần phải
- A. xây dựng các khu xử lý nước thải công nghiệp và sinh hoạt.
 - B. thu gom, chôn lấp và xử lý rác thải các loại đúng cách.
 - C. giáo dục và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho mọi người.
 - D. cả A, B và C.
35. Để hạn chế ô nhiễm môi trường do chất thải rắn, cần phải
- A. xây dựng các nhà máy xử lý chất thải rắn.
 - B. thu gom, chôn lấp và xử lý rác thải các loại đúng cách.
 - C. giáo dục và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho mọi người.
 - D. cả A, B và C.
36. Biện pháp tốt nhất để hạn chế ô nhiễm môi trường là
- A. sử dụng các kĩ thuật tiên tiến giảm thiểu ảnh hưởng xấu đến môi trường.
 - B. thu gom và xử lý tốt rác và nước thải.
 - C. trồng cây, gây rừng.
 - D. giáo dục và nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của tất cả mọi người.

II – HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI VÀ ĐÁP ÁN

1. Bài tập tự luận

Bài 1. – Từ khi xuất hiện trên Trái Đất và cho đến nay, nhiều hoạt động của con người đã và đang ảnh hưởng xấu đến môi trường : gây ô nhiễm môi trường và làm suy thoái môi trường. Điều đó đã ảnh hưởng đến chính cuộc sống của con người và con người đã nhận biết rất rõ ràng điều này.

Ngày nay, với sự hiểu biết ngày càng tăng, con người đã và đang nỗ lực chung tay, góp sức khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, bảo vệ và cải tạo môi trường. Điều này thể hiện vai trò của con người trong việc bảo vệ và cải tạo môi trường.

Ví dụ : con người có vai trò trong việc bảo vệ và cải tạo môi trường như :

- + Biết hạn chế phát triển dân số quá nhanh.
- + Biết khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- + Biết bảo vệ các loài sinh vật để không làm suy giảm đa dạng sinh vật.
- + Biết trồng cây gây rừng, phục hồi và trồng rừng mới, bảo vệ rừng đầu nguồn và vốn rừng hiện có.
- + Biết kiểm soát và giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm môi trường.
- + Biết triển khai có hiệu quả các hoạt động khoa học tạo ra nhiều giống vật nuôi, cây trồng có năng suất cao, tìm ra các biện pháp xử lý tốt nhất và hiệu quả nhất các chất thải trong sản xuất cũng như các chất thải sinh hoạt.
- + Biết giáo dục và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho mọi người.

Bài 2. – Mục đích bảo vệ môi trường là để phát triển bền vững – là sự phát triển nhằm thỏa mãn nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không ảnh hưởng đến khả năng thỏa mãn nhu cầu của các thế hệ tương lai. Tất cả đều phải hướng tới việc nâng cao chất lượng cuộc sống của con người, đảm bảo sự phát triển bền vững của các hệ sinh thái và bảo vệ môi trường trong sạch.

– Nguyên tắc của các biện pháp bảo vệ môi trường :

- + Giảm thiểu sự khánh kiệt các tài nguyên tái sinh và không tái sinh cho sự khai thác lâu dài, tương tự như vật ăn thịt không thể khai thác triệt để được con mồi của nó.
- + Bảo tồn sự đa dạng sinh học trên cơ sở quản lý và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, duy trì các hệ sinh thái, đảm bảo cuộc sống lâu dài của cộng đồng.

Bài 3. Trong thời kì nguyên thuỷ, con người khi biết dùng lửa để làm chín thức ăn và sưởi ấm, đặc biệt dùng lửa để săn bắt muông thú đã gây nên hậu quả là

nhiều khu rừng nguyên sinh rộng lớn ở châu Phi, châu Á, châu Mĩ đã bị cháy trụi, không có khả năng tái sinh (những savan rộng lớn ở Đông Phi và những đồng cỏ ở Bắc Mĩ hiện là hậu quả của việc cháy rừng thời kì nguyên thuỷ), làm giảm số lượng loài sinh vật trên Trái Đất.

Bài 4. Trong xã hội nông nghiệp, con người đã biết trồng trọt và chăn nuôi. Họ trồng ngũ cốc, đỗ, lạc vừng, một số cây ăn quả, các loại rau..., họ chăn nuôi một số gia súc, chủ yếu là chó, dê, cừu, bò...

Nền nông nghiệp phát triển đã đem lại một lượng lương thực, thực phẩm dồi dào hơn thời kì nguyên thuỷ và đồng hành với điều đó là dân số gia tăng.

– Sự phát triển này đã :

+ Dẫn con người tới việc chặt phá rừng, đốt rừng để lấy đất canh tác và chăn thả gia súc. Một số rừng nguyên sinh và nhiều diện tích rừng bị biến thành đất trồng trọt và bãi chăn thả gia súc. Diện tích rừng bị thu hẹp không ít.

+ Hoạt động cày xới đất trồng trọt đã làm thay đổi đất và nước tầng mặt, gây ra nhiều vùng đất bị khô cằn và suy giảm độ màu mỡ.

+ Cùng với sự phát triển chăn nuôi và trồng trọt, con người đã sống định cư và do đó nhiều diện tích rừng bị biến thành các khu dân cư và khu sản xuất nông nghiệp.

Tuy vậy, ở thời kì này, tác động của con người vào tự nhiên còn yếu so với thời kì sau.

Bài 5. – Thời đại văn minh công nghiệp được bắt đầu vào đầu thế kỉ XVIII với việc chế tạo ra máy hơi nước và các phát minh khoa học khác đã tạo điều kiện cho sự phát triển nền công nghiệp hiện đại và đẩy nhanh tốc độ quá trình đô thị hoá, tăng nhanh dân số.

– Trong thời kì này : nền nông nghiệp cơ giới hóa đã tạo ra những vùng đất trồng trọt rộng lớn ; công nghiệp khai khoáng phát triển cũng lấy đi nhiều đất đai, nhiều cánh rừng bị chặt phá và gây nên ô nhiễm môi trường ; công nghiệp phát triển đã đòi hỏi cung cấp nhiều nguyên – nhiên liệu và chất thải công nghiệp gia tăng ; đồng thời quá trình đô thị hoá đã lấy đi nhiều diện tích rừng và đất trồng trọt, chất thải sinh hoạt cũng gia tăng... Tất cả sự kiện trên đã dẫn tới hậu quả : suy giảm hệ sinh thái rừng và tài nguyên sinh vật, gây ô nhiễm môi trường và làm mất cân bằng sinh thái, gây ra xói mòn và thoái hoá đất, hạn hán, lũ lụt... Điều đó đã và đang ảnh hưởng đến cuộc sống của chính con người.

Bài 6. – Tác động lớn nhất của con người đối với môi trường là : làm mất nhiều loài sinh vật, làm suy giảm các hệ sinh thái hoang dã, làm mất cân bằng sinh thái.

- Con người đã và đang nỗ lực *bảo vệ* và *cải tạo* môi trường tự nhiên.
- Mọi người đều phải có *trách nhiệm* bảo vệ môi trường sống của mình.

Bài 7. – Ô nhiễm môi trường là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, đồng thời các tính chất vật lí, hoá học, sinh học của môi trường bị thay đổi, gây tác hại tới đời sống con người và các sinh vật khác.

- Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm môi trường là chính hoạt động của con người gây ra trong lao động sản xuất và sinh hoạt hàng ngày. Tuy nhiên, con người đã và đang nỗ lực bảo vệ và cải tạo môi trường sống của mình ; con người hoàn toàn có khả năng hạn chế ô nhiễm môi trường.

Bài 8. Trồng cây gây rừng là một biện pháp quan trọng để bảo vệ môi trường vì :

- Làm trong sạch không khí khi cây lấy khí CO₂ và thải khí O₂ ra khí quyển trong quá trình quang hợp của lá cây ; đồng thời cây còn có tác dụng cản bụi và gió, làm mát không khí nhờ quá trình bốc hơi nước, điều hoà khí hậu...

- Do phá hoại rừng nên tạo ra nhiều vùng đất trống, đồi trọc. Khi đó, gây ra những hiện tượng sụt lở, xói mòn đất, lũ lụt, hạn hán, mất nguồn nước ngầm... Trồng cây gây rừng trên những vùng đất trống, đồi trọc sẽ hạn chế các hiện tượng bất lợi này để bảo vệ môi trường.

Góp phần khôi phục các hệ sinh thái, khôi phục thảm thực vật đã bị phá huỷ, tái tạo sự cân bằng sinh thái tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững.

Bài 9. Việc chặt phá rừng bừa bãi và cháy rừng gây nên những hậu quả rất nghiêm trọng sau đây :

- Làm diện tích rừng bị thu hẹp, cây rừng mất đi gây xói mòn đất.
- Nước mưa trên mặt đất không bị cản bởi không có cây rừng nên dễ gây ra lũ lụt, nhất là lũ quét thiệt hại đến tính mạng con người, tài sản bị cuốn trôi và gây ô nhiễm môi trường.
- Cũng do bị mất cây rừng mà lượng nước thẩm xuống các tầng đất bị giảm sút làm giảm lượng nước ngầm.
- Mất rừng dẫn tới khả năng điều hoà khí hậu không tốt, khí hậu thay đổi, lượng mưa giảm đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sản xuất nông nghiệp.
- Mất nhiều loài sinh vật, mất nơi ở của các loài sinh vật, dẫn tới giảm đa dạng sinh học dễ gây mất cân bằng sinh thái....

Bài 10. – Những hoạt động của con người gây hậu quả phá huỷ môi trường tự nhiên :

- + Hải lượm
 - + Săn bắt động vật hoang dã
 - + Đốt rừng lấy đất trồng trọt, chặt cây rừng lấy gỗ
 - + Chăn thả gia súc
 - + Khai thác khoáng sản
 - + Phát triển nhiều khu dân cư, khu công nghiệp...
 - + Sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và sinh hoạt hàng ngày
 - + Chiến tranh
 - + ...
 - Những hậu quả gây ra :
 - + Cháy rừng, hạn hán, lũ lụt
 - + Mất nhiều loài sinh vật, mất nơi ở của sinh vật
 - + Xói mòn và thoái hoá đất
 - + Ô nhiễm môi trường
 - + Mất cân bằng sinh thái
 - + ...
- Như vậy, có thể nói, hoạt động của con người là nguyên nhân chính gây ra hậu quả phá huỷ môi trường tự nhiên.

Bài 11. – Hậu quả của ô nhiễm môi trường là làm ảnh hưởng đến *sức khỏe* và gây nhiều bệnh tật cho con người và sinh vật.

- Cân tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục để nâng cao *hiểu biết* và *ý thức* của mọi người về phòng chống ô nhiễm môi trường.
- Mỗi học sinh có *trách nhiệm* góp phần bảo vệ môi trường như các thành viên khác trong cộng đồng.

Bài 12. Môi trường tự nhiên chính là môi trường sống của con người. Môi trường tự nhiên bị suy giảm sẽ làm suy giảm chất lượng cuộc sống của con người.

Bài 13. Trong tự nhiên, thảm thực vật được coi là lá phổi sống của hành tinh chúng ta vì thảm thực vật có vai trò :

- Điều hoà khí hậu và lượng mưa, làm trong sạch không khí
- Chống xói mòn, sụt lở đất, duy trì nước ngầm, chống hạn hán và lũ lụt
- Cung cấp thức ăn, chỗ ở cho động vật
- Điều hoà lượng ôxi trong khí quyển

2. Bài tập trắc nghiệm

1	2	3	4	5	6
D	B	C	A	B	B
7	8	9	10	11	12
D	D	D	A	D	D
13	14	15	16	17	18
C	D	A	C	A	1c, g ; 2a, d ; 3b, e
19	20	21	22	23	24
A	D	C	D	D	D
25	26	27	28	29	30
D	D	D	A	A	D
31	32	33	34	35	36
D	D	D	D	D	D